

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

TRẦN THỊ MINH HUỆ

**QUÁ TRÌNH CHUẨN BỊ LỰC LƯỢNG
VÀ KHỞI NGHĨA VŨ TRANG GIÀNH
CHÍNH QUYỀN Ở TỈNH CAO BẰNG (1941-1945)**

LUẬN VĂN THẠC SĨ LỊCH SỬ

THÁI NGUYÊN - 2009

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

TRẦN THỊ MINH HUỆ

**QUÁ TRÌNH CHUẨN BỊ LỰC LƯỢNG
VÀ KHỞI NGHĨA VŨ TRANG GIÀNH
CHÍNH QUYỀN Ở TỈNH CAO BẰNG (1941-1945)**

**Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam
Mã số: 60.22.54**

LUẬN VĂN THẠC SĨ LỊCH SỬ

Người hướng dẫn khoa học: TS. HOÀNG NGỌC LA

THÁI NGUYÊN - 2009

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành Luận văn Thạc sĩ của mình, em xin gửi lời cảm ơn chân thành tới Ban giám hiệu, Phòng Đào tạo, Khoa Sau đại học, Khoa Lịch sử và các Giảng viên trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên đã nhiệt tình truyền đạt những kiến thức quý báu cho em trong suốt quá trình học tập và hoàn thành Luận văn Thạc sĩ.

Với lòng biết ơn chân thành, em xin gửi lời cảm ơn sâu sắc tới TS. Hoàng Ngọc La - Người thầy đã tận tình chỉ bảo, hướng dẫn em trong suốt quá trình nghiên cứu và hoàn thành Luận văn Thạc sĩ.

Nhân dịp này tôi xin chân thành cảm ơn Sở Giáo dục - Đào tạo tỉnh Thái Nguyên, Ban giám hiệu trường Trung học phổ thông Phú Bình và các thầy cô giáo trong trường đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi trong quá trình học tập và nghiên cứu.

Xin chân thành cảm ơn tới Phòng Lịch sử Đảng, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Cao Bằng, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Thái Nguyên, Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng ... đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi trong quá trình thu thập tài liệu để hoàn thành Luận văn.

Cuối cùng, tôi xin chân thành cảm ơn gia đình, bạn bè và đồng nghiệp đã động viên, khuyến khích tôi trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu.

Thái Nguyên, tháng 9 năm 2009

Tác giả

Trần Thị Minh Huệ

MỤC LỤC

	Mở đầu	1
1.	Lí do chọn đề tài	1
2.	Lịch sử nghiên cứu vấn đề	3
3.	Đối tượng, phạm vi nghiên cứu và nhiệm vụ của đề tài	6
4.	Nguồn tài liệu và phương pháp nghiên cứu	6
5.	Đóng góp của luận văn	7
6.	Kết cấu luận văn	7
	Chương 1: Khái quát về tỉnh Cao Bằng trước năm 1941	8
1.1.	Điều kiện tự nhiên	8
1.2.	Dân tộc và truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm của đồng bào trước khi thực dân Pháp xâm lược	14
1.3.	Thực dân Pháp xâm lược Cao Bằng, thiết lập bộ máy thống trị và thi hành chính sách áp bức, bóc lột	22
1.4.	Phong trào yêu nước của nhân dân Cao Bằng từ khi thực dân Pháp xâm lược đến năm 1930	28
1.5.	Cơ sở và phong trào cách mạng từ năm 1930 đến năm 1940	30
	Chương 2: Quá trình chuẩn bị lực lượng tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền (1941 – 3-1945)	46
2.1.	Đảng cộng sản Đông Dương hoàn chỉnh sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng	46
2.2.	Quá trình chuẩn bị lực lượng cách mạng từ năm 1941 đến 1942	51
2.2.1.	Hồ Chí Minh quyết định chọn Cao Bằng làm nơi xây dựng căn cứ địa cách mạng	51
2.2.2.	Công cuộc xây dựng căn cứ địa Cao Bằng theo tư tưởng chỉ đạo của Hồ Chí Minh	56
2.3.	Sự phát triển của lực lượng và phong trào cách mạng từ năm 1943 đến tháng 3-1945	66

2.3.1.	Đẩy mạnh xây dựng lực lượng trên địa bàn tỉnh và mở rộng căn cứ địa	66
2.3.2.	Gấp rút chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang	76
2.3.3.	Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân ra đời tạo thế và lực mới cho cách mạng	80
Chương 3:	Khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền (3-1945 – 8-1945)	86
3.1.	Khởi nghĩa giành chính quyền từng phần ở các huyện từ tháng 3 đến giữa tháng 8-1945	86
3.2.	Khởi nghĩa giành chính quyền trong toàn tỉnh 8-1945	101
	Kết luận	108
	Tài liệu tham khảo	114
	Phụ lục	121

MỞ ĐẦU

1. LÍ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Cao Bằng là mảnh đất giàu truyền thống yêu nước và cách mạng, trong suốt chiều dài của lịch sử nhân dân các dân tộc Cao Bằng đã đoàn kết chặt chẽ, chiến đấu chống giặc ngoại xâm và chế độ phong kiến áp bức bóc lột. Trong những năm 20 của thế kỷ XX, khi được Nguyễn Ái Quốc đẩy mạnh những hoạt động truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam, những thanh niên yêu nước của nhân dân các dân tộc Cao Bằng đã sớm tiếp thu ánh sáng cách mạng, đi vào quần chúng, tuyên truyền giác ngộ, khơi dậy lòng yêu nước, đoàn kết chống giặc ngoại xâm. Những mầm mống cách mạng được gieo cấy trên quê hương Cao Bằng gắn liền với tên tuổi và hoạt động của những con người ưu tú như Hoàng Đình Giông, Hoàng Văn Nộn...

Trong quá trình phát triển của lịch sử cũng đã chứng minh vị trí có tầm chiến lược quan trọng của Cao Bằng.

Cuối thế kỷ VIII, viên tướng nhà Đường là Cao Biền đã đem quân tiến đánh Cao Bằng, xâm lược nước ta. Sau khi tổ chức nền thống trị, xây đắp thành Đại La (Hà Nội), y đã cho tăng cường phòng thủ biên giới. Tương truyền thành Na Lữ (Quảng Hoà, Cao Bằng) là do Cao Biền đời nhà Đường đắp để kìm kẹp nhân dân ta và chống lại sự tranh giành ảnh hưởng của các thế lực phong kiến phương Bắc [79, tr.396-397]. Sau này, nhà Mạc đã cho khôi phục lại thành này để chống quân Nam triều [59, tr.23].

Trong cuộc tiến công xâm lược nước ta của quân Tống (1076), Quảng Uyên (Cao Bằng) được coi là cổ họng của Giao Chỉ. Yên Đạt, một viên tướng nhà Tống đã đem quân đánh chiếm Quảng Uyên làm bàn đạp mở đường cho đại quân do Quách Quỳ chỉ huy theo ba đường nhằm tiến vào Thăng Long [56, tr.176].

Không chỉ có phong kiến phương Bắc đánh giá cao địa bàn chiến lược của Cao Bằng và tìm cách chiếm lấy để làm bàn đạp tiến công mỗi khi xâm lược nước ta, mà cả các thế lực phong kiến đối lập nhau ở Việt Nam, trong cuộc tranh giành quyền lực cũng chiếm lấy Cao Bằng, dùng nơi đây để xây dựng lực lượng, cát cứ lâu dài.

Từ năm 1038, họ Nùng, trước hết là Nùng Tồn Phúc, sau là Nùng Trí Cao ở Cao Bằng đã khéo dựa vào vùng núi hiểm trở và thành Na Lữ ở Quảng Hòa làm căn cứ chống Tống và tự xưng vương lập nước, đối lập với chính quyền nhà Lý [1, tr.189].

Nhờ địa thế xung yếu, có tầm chiến lược cơ động, cho nên Cao Bằng trở thành mảnh đất dung thân của họ Mạc.

Cao Bằng là tỉnh miền núi tiếp giáp với Trung Quốc, tạo ra những khả năng liên lạc quốc tế thuận lợi. Đường Quảng Uyên đi Thủy Khẩu, Long Châu (Trung Quốc) trở thành con đường trọng yếu của nhân dân hai nước vùng biên và các chiến sĩ cách mạng đầu thế kỷ XX.

Do có vị trí chiến lược quan trọng, hơn nữa địa thế hiểm trở có nhiều hang động thung lũng kín đáo dựa vào đó để gây dựng cơ sở, che dấu và phát triển lực lượng, nên trong cuộc vận động cách mạng tháng Tám Hồ Chí Minh đã chọn Cao Bằng là nơi xây dựng căn cứ địa cách mạng. Căn cứ địa Cao Bằng một thời là trung tâm đầu não của phong trào cách mạng giải phóng, nơi diễn ra nhiều sự kiện quan trọng gắn liền với những hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh như Hội nghị lần thứ tám của Trung ương Đảng tại Khuổi Nặm, Pác Bó (tháng 5-1941), thành lập Mặt trận Việt Minh (tháng 5-1941). Cũng tại vùng đất lịch sử này, Hồ Chí Minh đã viết lời kêu gọi đầy tâm huyết như “*Kính cáo đồng bào*” (6-1941). Đặc biệt từ 1943 - 1944 ở Cao Bằng - Bắc Kạn - Lạng Sơn (Cao - Bắc - Lạng) lực lượng và phong trào cách mạng có sự chuyển biến mạnh và phát triển rộng khắp, bằng con đường quần chúng đã

đánh thông hai khu căn cứ địa Cao Bằng và Bắc Sơn - Võ Nhai. Từ trong xây dựng và đấu tranh cách mạng, chống sự khủng bố của địch đã đưa tới sự ra đời của đội quân chủ lực - *Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân* (12-1944).

Căn cứ địa Cao Bằng đã có những đóng góp to lớn vào thắng lợi vĩ đại của Cách mạng tháng Tám-1945. Quá trình chuẩn bị lực lượng và khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền ở Cao Bằng là một bộ phận khăng khít không thể tách rời quá trình vận động Cách mạng tháng Tám trong cả nước.

Để góp phần làm rõ sự nghiệp cách mạng của Cao Bằng đối với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám, tôi chọn đề tài “***Quá trình chuẩn bị lực lượng và khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền ở tỉnh Cao Bằng 1941-1945***” làm đề tài luận văn Thạc sĩ Lịch sử.

2. LỊCH SỬ NGHIÊN CỨU VẤN ĐỀ

Tìm hiểu quá trình chuẩn bị lực lượng và khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền ở tỉnh Cao Bằng là một vấn đề khoa học thu hút sự quan tâm của giới nghiên cứu Trung ương và địa phương.

Ban nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương đã biên soạn: “*Tìm hiểu tính chất và đặc điểm của Cách mạng tháng Tám*”, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1963; “*Cách mạng tháng Tám-1945*”, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1971; “*Tìm hiểu Cách mạng tháng Tám*”, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1976. Viện Lịch sử Đảng biên soạn: “*Tổng khởi nghĩa tháng Tám*”, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1985; “*Thời kì hình thành của lực lượng vũ trang cách mạng*”, Nxb Quân đội Nhân dân, Hà Nội, 1966; “*Lịch sử Quân đội Nhân dân Việt Nam*”, Nxb Quân đội Nhân dân, Hà Nội, 1977... các công trình nghiên cứu nói trên đã đề cập đến Hội nghị Trung ương lần thứ tám ở Pác Bó, đôi nét về xây dựng lực lượng và phong trào cách mạng Cao Bằng, một số nét khái quát về khởi nghĩa từng phần và Tổng khởi nghĩa tháng Tám ở Cao Bằng.

Ở địa phương, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng xuất bản: “*Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng 1930-1945*”, tập 1, sơ thảo (1982); “*Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng 1930-2000*” (2003). Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ Cao Bằng xuất bản “*Lịch sử Cách mạng tháng Tám tỉnh Cao Bằng*” (1995); “*Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng 1930-1945*” tập 1 (1995); “*Pác Bó cội nguồn cách mạng*” (2006). Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cao Bằng xuất bản “*Cao Bằng lịch sử đấu tranh vũ trang cách mạng 1930-1954*” (1990). Năm 1995 Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Cao Bằng chỉ đạo biên soạn cuốn “*Bác Hồ với nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng 1941-1945*”.

Các đơn vị cấp huyện, thị của Cao Bằng đã tiến hành biên soạn Lịch sử Đảng bộ. Đến nay đã có 10/13 huyện, thị biên soạn và phát hành Lịch sử Đảng bộ như: “*Lịch sử đấu tranh cách mạng huyện Hà Quảng 1930-1945*” (1988); “*Lịch sử cách mạng Quảng Hoà 1930-1954*” (1991); “*Lịch sử Đảng bộ huyện Hoà An 1930-1945*” (1995); “*Lịch sử Đảng bộ Thị xã Cao Bằng 1930-1975*” (1995); “*Lịch sử Đảng bộ huyện Trùng Khánh 1930-1954*” (1997); “*Lịch sử Đảng bộ huyện Trà Lĩnh 1930-1975*” (1997); “*Lịch sử Đảng bộ huyện Hạ Lang 1930-2000*” (2003); “*Lịch sử Đảng bộ huyện Thạch An*” (2008). Huyện Quảng Hoà năm 2002 được tách làm hai huyện Quảng Uyên và Phục Hoà. Đến tháng 8-2009 còn huyện Bảo Lạc, Bảo Lâm, Phục Hoà, Quảng Uyên hiện nay đang viết bản thảo.

Các công trình của địa phương Cao Bằng đã đề cập toàn diện quá trình vận động cách mạng từ khi Đảng cộng sản Việt Nam ra đời 1930 - 1945, trong đó có nội dung của thời kì vận động cách mạng tháng Tám 1939-1945. Các công trình cũng đã nêu lên nét cơ bản nhất về công tác chuẩn bị lực lượng trong giai đoạn 1941-1945 ở tỉnh Cao Bằng.

Ngoài ra còn có các công trình nghiên cứu tập hợp các bài viết tại các Hội thảo: Tập kỉ yếu “*55 năm Quân đội nhân dân Việt Nam miền đất khai*

sinh và quá trình phát triển” của Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân tỉnh Cao Bằng - Bộ tư lệnh Quân khu I - Viện Lịch sử Quân sự Việt Nam. Năm 2003, trên cơ sở tập hợp tư liệu, Viện Lịch sử Quân sự Việt Nam xuất bản cuốn “*Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân*”, giới thiệu về sự ra đời của một trong những đội quân chủ lực của cách mạng Việt Nam: *Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân* trên căn cứ địa Cao Bằng.

Một số các nhà nghiên cứu trong đó có tác giả Hoàng Ngọc La viết về “*Căn cứ địa Việt Bắc*”, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995. Tác phẩm trình bày về quá trình hình thành và phát triển của căn cứ địa Việt Bắc trong cuộc vận động Cách mạng tháng Tám - 1945.

Ngoài ra quá trình chuẩn bị lực lượng và khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền ở tỉnh Cao Bằng còn được đề cập trong một số hồi kí cách mạng như: “*Uống nước nhớ nguồn*” - tập hồi kí của nhiều tác giả hoạt động trong thời kì vận động Cách mạng tháng Tám, đặc biệt là hai cuốn hồi kí của đồng chí Võ Nguyên Giáp “*Từ nhân dân mà ra*”, Nxb Quân đội Nhân dân, Hà Nội, 1964 và “*Những chặng đường lịch sử*”, Nxb Văn Học, 1977; hồi kí của Nông Văn Quang “*Con đường Nam tiến*”, Nxb Văn hoá Dân tộc, 1995. Các cuốn hồi kí trên chứa đựng nhiều nội dung phong phú, trong đó có đề cập tới việc xây dựng căn cứ địa cách mạng ở Cao Bằng giai đoạn 1941 - 1945 dưới sự chỉ đạo của Hồ Chí Minh.

Các công trình nghiên cứu và hồi kí nói trên ở mức độ khác nhau đã đề cập đến Quá trình chuẩn bị lực lượng và khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền ở tỉnh Cao Bằng. Song, cho đến nay vẫn chưa có công trình khoa học nào nghiên cứu riêng và trình bày một cách hệ thống về quá trình chuẩn bị lực lượng và khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền ở tỉnh Cao Bằng 1941-1945. Chúng tôi đánh giá rất cao những công trình kể trên và coi đó là những nguồn